

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN NGHỊ LỘC
TỈNH NGHỆ AN
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 43/2019/HS-ST

Ngày 26-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHỊ LỘC - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Loan Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Dũng và ông Nguyễn Xuân Vinh;

- Thư ký phiên tòa: ông Vương Thanh Minh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Phụng- Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nghi Hợp, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm lưu động vụ án Hình sự thụ lý số 37/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2019/QĐXX-ST ngày 12 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H. Sinh ngày 25 tháng 8 năm 1998 tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam. Nơi cư trú: xóm 3, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Đình T và bà Hoàng Thị Y. Bị cáo có vợ là Võ Thị Bích N và 01 con, sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/3 /2019 đến nay tại trại Tạm giam thuộc Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 19 giờ 00 phút, ngày 07/3/2019, Nguyễn Đình H điều khiển xe máy nhãn hiệu WAVE ANPHAL màu đen bạc, biển kiểm soát 37K1-669.xx mượn của chị gái là Nguyễn Thị T đi đến khu vực chợ Hôm thuộc thị xã Cửa Lò để mua Ma túy đá. Tại đây, H gặp một người đàn ông tên X (Không rõ họ, tuổi, địa chỉ) đang đi trên một xe máy màu đen, không rõ biển số. Do có quen biết nhau từ trước nên cả hai dừng lại nói chuyện; H hỏi mua lượng ma túy đá của X với giá 1.000.000 đồng. Sau khi cầm tiền, X điều khiển xe máy đi khoảng 5 phút sau thì quay lại và đưa cho H 01 gói ni lông màu trắng, hình chữ nhật, bên trong có chứa 4,05 gam Ma túy đá. H cất gói Ma túy trên vào túi quần và đem về nhà giấu vào móc quần áo trong phòng ngủ tại nơi ở của H thuộc xóm 3, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An để sử dụng dần.

Vào khoảng 17 giờ, ngày 14/3/2019, do có nhu cầu sử dụng nên H trích ra một ít trong số Ma túy đã mua được trước đó và cho vào 01 gói nilông màu trắng, rồi lấy băng dính dán gói Ma túy lên ổ khóa điện xe máy nhãn hiệu WAVE ANPHAL, màu đen bạc, biển kiểm soát 37K1-669.xx đem đi để sử dụng. Khi đi đến khu vực đường liên thôn thuộc xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác của Công an huyện Nghi Lộc phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói nilông màu trắng, kích thước khoảng 2x2cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Đình H phát hiện nơi phòng ngủ của H có 01 gói nilông màu trắng, kích thước 8x4cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Ngày 15/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thành lập Hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng là 4,05 gam và lấy 0,2 gam chất tinh thể màu trắng để trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 490/KL-PC09(MT) ngày 20/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, xác định: “Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Nguyễn Đình H khi bắt quả tang gửi tới giám định là Ma túy (Methamphetamine);

- Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Đình H gửi tới giám định là Ma túy (Methamphetamine);

Theo Cáo trạng số 47/VKS-HS ngày 13/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc thì bị cáo Nguyễn Đình H bị truy tố về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt phụ đề nghị tha miễn cho bị cáo và tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy là vật chứng của vụ án.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về hòa nhập với cộng đồng, chăm lo gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Về hành vi tổ tụng của cơ quan điều tra công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Việc xác minh, thu thập vật chứng đúng trình tự, khách quan; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng cũng như về kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An. Do đó, khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

{2} Về cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như nội dung của bản Cáo trạng. Lúc 17 giờ ngày 14.3.2019, tại đoạn đường liên thôn thuộc địa phận xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Đình H đang tàng trữ 0,1 gam Methaphetamin để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Khám xét phòng ngủ của H tại xóm 3, xã N, huyện N đã thu giữ được 3,95 gam Methaphetamin. Tổng công khối lượng ma túy mà H cất giấu, tàng trữ là 4,05 gam.

{3} Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

{3.1} Về tính chất hành vi phạm tội: Đây là hành vi phạm tội có tính chất nghiêm trọng, khung hình phạt cao. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về Ma túy. Ma túy tổng hợp (Methaphetamin) là chất gây nghiện nhanh, có tác hại rất lớn đối với sức khỏe con người, với trật tự an toàn xã hội; Tệ nạn ma túy đã và đang là nỗi bức xúc lớn của quần chúng nhân dân. Nó không chỉ làm băng hoại đạo đức, lối sống của con người mà còn là một trong những cội nguồn gây ra nhiều loại tội phạm khác.

{3.2} Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, trước nay chưa có tiền án, tiền sự.

{3.3} Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

{3.4} Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân nhận thức về pháp luật, về tác hại xấu của ma túy còn hạn hẹp. Gia đình có hoàn cảnh khó khăn; Bố mẹ sống li thân; Vợ không có công ăn việc làm ổn định, con còn nhỏ dại; Ông bà nội ngoại đều là những người có công hiến được Đảng và Nhà nước ghi nhận tặng thưởng Huân, huy chương.

{4} Về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Qua nhận định như trên, cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo mức án phù hợp để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa, đủ tác dụng để giáo dục và răn đe bị cáo. Cần tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định nên không áp dụng hình phạt phụ.

{5} Về vật chứng vụ án: Lượng ma túy đang tạm giữ tại kho tàng vật Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc là hàng cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

{6} Về các nội dung khác: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wawe anphal biển kiểm soát 37K1 669.xx mà H mượn của chị Nguyễn Thị T sau đó đi mua ma túy. Xét thấy chiếc xe là tài sản hợp pháp của chị T, khi H mượn đi chị không biết mục đích phạm tội của bị cáo nên cơ quan Công an trả lại cho chị là đúng pháp luật.

Trong vụ án này còn có người đàn ông tên X bán ma túy theo lời khai của H. Tuy nhiên hiện tại chưa xác định được về họ, địa chỉ nên cơ quan Điều tra tách ra điều tra, xử lý khi có căn cứ là phù hợp.

{7} Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

{1} Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

{2} Xử phạt Nguyễn Đình H 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam giữ là ngày 14/3/2019.

{3} Về xử lý vật chứng: áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; tuyên tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì thư do Công an huyện Nghi Lộc lập, được dán kín các mép, bên ngoài có ghi “Vật chứng còn lại thu giữ của Nguyễn Đình H ngày 14/03/2019”, trên các mép dán của gói niêm phong có chữ ký của đối tượng và các thành phần tham gia, bên trong có chứa: 3,85 gam (*Ba phẩy tám mươi lăm gam*) chất tinh thể màu trắng hiện có tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24.5.2019.

{4} Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 về Lệ phí, án phí Tòa án buộc Nguyễn Đình Hiếu phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

{5} Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:

- Bị cáo;
- VKSND h. Nghi Lộc;
- Công an h. Nghi Lộc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự h. Nghi Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND t. Nghệ An;
- Lưu HS

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đình Loan Hòa